

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn hàng hóa</b>		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Có nêu đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu cam kết cung cấp đúng đủ số lượng con giống theo yêu cầu tại chương V, HSMT (Bò cái giống sinh sản (bò lai sind): 37 con; Dê đực giống (lai Boer): 3 con; Dê cái giống (lai Boer): 9 con).	Đạt
	- Không nêu hoặc nêu, nhưng không đầy đủ, không đáp ứng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu đề xuất thiếu hoặc thừa số lượng con giống yêu cầu hoặc không có cam kết cung cấp đúng đủ số lượng con giống theo yêu cầu tại chương V, HSMT.	Không đạt

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<p>1.2 Đáp ứng các quy định về kiểm dịch trong quá trình cung cấp con giống</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết khi giao con giống có kèm theo giấy chứng nhận kiểm dịch động vật do cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi xuất phát cấp.</li> <li>- Cam kết động vật phải khỏe mạnh, không làm lây lan dịch bệnh động vật, không gây hại đến sức khỏe con người.</li> <li>- Cam kết thực hiện cách ly đúng thời gian quy định tại địa phương để đảm bảo quy định trong công tác phòng, chống dịch bệnh đối với con giống có nguồn gốc ngoài tỉnh Lâm Đồng nếu trúng thầu.</li> </ul>	<p>Đạt</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ, không phù hợp, không đáp ứng với các yêu cầu.</li> </ul>	<p>Không đạt</p>
<p>1.3 Đáp ứng điều kiện sản xuất, mua bán con giống vật nuôi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết khi giao con giống có kèm Bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của cơ sở sản xuất và hồ sơ giống (ghi rõ tên giống, cấp giống, xuất xứ, số lượng, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật... ) theo quy định</li> <li>- Cam kết cung cấp hồ sơ con giống theo yêu cầu tại Mục 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật của Chương V của E-HSMT.</li> </ul>	<p>Đạt</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ, không phù hợp, không đáp ứng với các yêu cầu.</li> </ul>	<p>Không đạt</p>
<p><b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp</b></p>		
<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp</p>	<p>Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, giao nhận, đào tạo hướng dẫn chăm sóc con giống hợp lý và hiệu quả kinh tế gắn liền với điều kiện tại địa phương.</p>	<p>Đạt</p>

kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp	Không có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, giao nhận, đào tạo hướng dẫn chăm sóc con giống hợp lý và hiệu quả kinh tế gắn liền với điều kiện tại địa phương hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý.	Không đạt
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
3.1. Tiến độ giao hàng	- Đề xuất thời gian giao hàng đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng tiêu chí trên	Không đạt
3.2. Địa điểm giao hàng	- Tại điểm theo yêu cầu của E-HSMT (qui định tại mẫu số 01A, chương IV, của E-HSMT)	Đạt
	- Không đúng theo địa điểm theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
<b>4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành</b>		
Thời gian thực hiện bảo hành, kế hoạch bảo hành.	- Nhà thầu trình bày kế hoạch, quy trình bảo hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng con giống sau khu cung cấp. - Thời gian bảo hành $\geq 60$ ngày. Riêng đối với bảo hành sinh sản $\geq 180$ ngày - Có bản cam kết thu hồi, đổi trả con giống trường hợp con giống đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.	Đạt
	- Nhà thầu không trình bày kế hoạch, quy trình bảo hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng con giống sau khu cung cấp hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi. - Đề xuất thời gian bảo hành $< 60$ ngày hoặc bảo hành sinh sản $< 180$ ngày. - Không có cam kết thu hồi, đổi trả con giống trường hợp con giống đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có	Không đạt

	thảm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.	
<b>5. Khả năng thích ứng với địa lý, môi trường</b>		
Khả năng thích ứng với địa lý, môi trường	Con giống cung cấp thích hợp với điều kiện địa lý, môi trường tại địa phương	Đạt
	Con giống cung cấp không thích hợp với điều kiện địa lý, môi trường tại địa phương	Không đạt
<b>6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ.</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có thuyết minh về điều kiện thương mại: Vận chuyển, bốc xếp, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với quy định, đề xuất về tiến độ cung cấp và chất lượng con giống	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không hợp lý, khả thi, không phù hợp với quy định, đề xuất về tiến độ cung cấp và chất lượng con giống	Không đạt
<b>7. Uy tín của nhà thầu</b>		
Kinh nghiệm và uy tín của nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:</li> <li>- Nhà thầu không có tên trong danh</li> </ul>	Đạt

	sách vi phạm trên Cơ sở dữ liệu về kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng quy định.	
	- Nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm trên Cơ sở dữ liệu về kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng quy định.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<i>Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá nêu trên</i>	<b>Đạt</b>
	<i>Không đạt 1 trong các nội dung trên</i>	<b>Không đạt</b>